

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 30 / 6 / 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Mừng;

Ông Nguyễn Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công N, sinh năm 1989, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị N; có vợ là Lê Thị P và 01 người con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 02/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Lê Thị P, sinh năm 1989, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Nguyễn Công N và 01 người con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 02/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

- + Ông Lê Văn Q; vắng mặt.
- + Ông Nguyễn Văn M; vắng mặt.
- + Ông Huỳnh Thanh P1; vắng mặt.
- + Ông Võ Thanh N1; vắng mặt.
- + Ông Hồ Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh A phối hợp Công an xã H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C, bắt quả tang tại nhà Nguyễn Công N và Lê Thị P (vợ của N), thuộc ấp A, xã H tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 18 bọc nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong bình nhựa màu đỏ - trắng đặt trong ngăn tủ gỗ cạnh cửa buồng trong nhà và nhiều vật chứng khác có liên quan. N và P đều khai nhận mua ma túy của Dương Thanh B ở ấp A, xã H về cất giấu trong nhà nhằm mục đích bán lại cho người khác, để thu lợi.

- Vật chứng thu giữ: 18 bọc nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bình nhựa màu đỏ - trắng; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cân điện tử nhãn hiệu APTP - 451 vỏ bên ngoài màu đen, mặt cân màu trắng; 01 rổ nhựa màu đỏ; 01 bật lửa màu trắng - xanh - tím; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50 màu xanh, đã qua sử dụng.

- Kết luận giám định số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 29/12/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A, ghi nhận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,7419 gam.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSCM ngày 28 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công N, Lê Thị P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Về đồng phạm, các bị cáo là đồng phạm giản đơn do không có sự câu kết chặt chẽ. Trong đó, về phân hóa vai trò đồng phạm, bị cáo N bất chấp pháp luật thực hiện tội phạm, lôi kéo bị cáo P cùng thực hiện tội phạm, trực tiếp thỏa thuận mua bán, kêu đối tượng nghiện đến nhà để bị cáo P giao ma túy; bị cáo P cùng tham gia mua ma túy, phân nhỏ, bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo N gây ra nguy hiểm hơn so với hành vi của bị cáo P. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm các bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự thú. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ và các vật dụng được dùng vào việc phân nhỏ, sử dụng ma túy (gồm: 01 bình nhựa, 01 hộp nhựa, 01 hộp giấy, 01 cân điện tử, 01 rô nhựa, 01 bật lửa, 02 cây kéo, 01 nỏ thủy tinh); tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50; buộc các bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 7.600.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Nguyễn Công N khai nhận, ngày 23/12/2019, do đặt mua ma túy của Dương Thanh B nên bị cáo N đưa cho bị cáo P 2.100.000 đồng và kêu bị cáo P qua thành phố L gặp B nhận ma túy, trả tiền. Sau đó, bị cáo N cùng bị cáo P phân lẻ lượng ma túy ra 26 bọc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, được các đối tượng nghiện liên hệ mua qua điện thoại, bị cáo N kêu bị cáo P bán cho các đối tượng nghiện gồm: Lê Văn Q 01 bọc ma túy giá 300.000 đồng; 02 người thanh niên lạ mua cùng lúc 02 bọc ma túy giá 200.000 đồng/bọc và 170.000 đồng/bọc. Đến ngày 24/12/2019, Huỳnh Thanh P1 điện thoại mua của các bị cáo 02 lần gồm 01 lần 02 bọc giá 290.000 đồng và 01 lần 03 bọc dồn thành 01 bọc với giá 650.000 đồng. Đến trưa ngày 24/12/2019, khi được Công an triệu tập làm việc, bị cáo N thừa nhận hành vi mua bán ma túy và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A50. Khi đó, bị cáo N được thông tin cho biết lực lượng Công an kiểm tra nơi ở của bị cáo N, bị cáo P thu giữ 18 bọc ma túy còn lại, các vật dụng được dùng phân nhỏ, sử dụng ma túy và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 của bị cáo P.

Bên cạnh đó, bị cáo N còn khai, do quen và biết Dương Thanh B bán ma túy nên từ khoảng tháng 02 đến trước ngày 23/12/2019, bị cáo N còn nhiều lần khác mua ma túy của Dương Thanh B, mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Sau khi mua, bị cáo N giữ lại một phần để sử dụng; bị cáo N cùng bị cáo P phân lẻ phần còn lại, bán cho nhiều người nghiện như Đỗ Ngọc H, Đỗ Văn H, Trương Văn G, Đỗ Văn D, Lê Văn Q, Nguyễn Văn M, Huỳnh Thanh P1... mỗi lần 01 bọc ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng cộng, bị cáo N, bị cáo P đã thu lợi 7.600.000 đồng và ma túy giữ lại để sử dụng. Số tiền thu lợi được bị cáo N, bị cáo P dùng chi tiêu trong gia đình.

Bị cáo Lê Thị P thừa nhận có đến thành phố L nhận ma túy của Dương Thanh B và cùng bị cáo N phân nhỏ ma túy, bán cho các đối tượng nghiện vào ngày 23/12/2019 và sáng ngày 24/12/2019 như bị cáo N trình bày. Đến khoảng 13 giờ ngày 24/12/2019, lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang bị cáo P tàng trữ 18 bọc ma túy còn lại cùng các vật dụng được dùng để phân nhỏ, sử dụng ma túy và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 của bị cáo P. Khi đó, bị cáo N không có mặt tại nhà.

Bên cạnh đó, bị cáo P còn khai, biết bị cáo N sử dụng và mua ma túy bán cho các đối tượng nghiện từ khoảng tháng 9/2019. Do không có việc làm, hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo P cùng bị cáo N bán ma túy cho các đối tượng nghiện, thu lợi bất chính. Trước ngày 23/12/2019, bị cáo P có 02 lần cùng bị cáo N đến khu vực cầu V, thuộc địa bàn huyện L, tỉnh Đồng Tháp mua ma túy của Dương Thanh B về phân lẻ, bán cho các đối tượng nghiện.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của từng bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/12/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của các ông Võ Thanh N1, Hồ Văn C về việc chứng kiến lực lượng Công an khám xét nơi ở của các bị cáo, thu giữ 18 bọc nilon chứa chất rắn màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 và một số vật dụng khác vào khoảng 13 giờ ngày 24/12/2019. Khi đó, bị cáo P thừa nhận chất rắn màu trắng trong 18 bọc nilon là ma túy.

Bên cạnh đó, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với vật chứng thu giữ được gồm: 18 bọc nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bình nhựa, 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp giấy màu trắng, 01 cân điện tử, 01 rô nhựa màu đỏ, 01 bật lửa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 nỏ thủy tinh, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 (thu giữ từ bị cáo Phụng) và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A50 (thu giữ từ bị cáo Nữa).

Ngoài ra, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của các người làm chứng Lê Văn Q, Nguyễn Văn M, Huỳnh Thanh P1 về việc nhiều lần mua ma túy từ các bị cáo, mỗi lần mua 01 bọc với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; cách thức liên hệ mua bán qua điện thoại; địa điểm giao, nhận ma túy tại nhà của các bị cáo. Theo đó, Q mua nhiều lần, trong đó, có 01 lần mua 01 bọc với giá 200.000 đồng vào ngày 19/12/2019 và 01 lần mua 01 bọc với giá 300.000 đồng vào ngày 23/12/2019. P mua nhiều lần, trong đó, vào ngày 24/12/2019, mua 02 lần gồm lần đầu mua 02 bọc với giá 290.000 đồng, lần 2 hùn với người tên T (không biết họ, địa chỉ) mua 03 bọc với giá 650.000 đồng. M mua ma túy nhiều lần, lần gần nhất cách ngày 26/12/2019 khoảng 02 tháng, có lần mua từ bị cáo N, có lần mua từ bị cáo P.

Theo Kết luận giám định số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, chất rắn màu trắng trong các bọc nilon hàn kín thu giữ của các bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,7419 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, các bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, trong đó, xác định được các bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Lê Văn Q, Nguyễn Văn M, Huỳnh Thanh P1, có lần bán ma túy cùng lúc cho 02 đối tượng nghiện và lượng ma túy được các bị cáo mua để bán, bị lực lượng chức năng thu giữ vào ngày 24/12/2019 là 2,7419 gam Methamphetamine.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc thỏa thuận mua bán qua điện thoại, chọn địa điểm giao nhận ma túy kín đáo và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng “phạm tội 02 lần

trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có đủ điều kiện lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì lười lao động, các bị cáo lại tham gia vào việc bán ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là sự tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Về đồng phạm, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, các bị cáo cùng tham gia với vai trò là người thực hành; tính nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo N gây ra cao hơn so với hành vi của bị cáo P. Bên cạnh đó, bị cáo N nghiện ma túy trong khoảng thời gian dài. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; các bị cáo tự thú các lần bán ma túy trước ngày bị bắt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do các bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

Các bị cáo khai, lượng ma túy có để bán cho các đối tượng nghiện được các bị cáo mua của Dương Thanh B. Đồng thời, trong số các đối tượng nghiện mua ma túy từ các bị cáo, có Đỗ Ngọc H, Đỗ Văn H, Trương Văn G, Đỗ Văn D, người tên T và 02 người thanh niên lạ. Theo kết quả xác minh do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiến hành, B, Ngọc H, Văn H, G, D đã bỏ địa phương; chưa xác định được họ, tên, địa chỉ của người tên T, 02 người thanh niên lạ mua ma túy từ các bị cáo. Cho nên, Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Lê Văn Q, Nguyễn Văn M và Huỳnh Thanh P1 có hành vi nhiều lần mua ma túy của các bị cáo để sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là vật cấm lưu hành; 01 bình nhựa màu đỏ - trắng, 01 hộp nhựa màu trắng, 01 hộp giấy màu trắng, 01 cân điện tử, 01 rổ nhựa màu đỏ, 01 bật lửa, 02 cây kéo, 01 nỏ thủy tinh là vật dụng được dùng vào việc phân nhỏ, sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, các vật dụng này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với điện thoại di động hiệu OPPO F5 và điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A50, các bị cáo khai đã sử dụng các điện thoại này liên lạc mua bán ma túy nên là phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động này cùng sim số bên trong theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về số tiền thu được từ việc bán ma túy, các bị cáo khai đã thu lợi từ việc bán ma túy với số tiền 7.600.000 đồng và các bị cáo đã sử dụng số tiền này vào sinh hoạt gia đình. Xét đây là khoản thu lợi bất chính nên buộc các bị cáo giao nộp số tiền 7.600.000 đồng vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Công N: 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 24/12/2019 (*ngày hai mươi bốn, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm mười chín*).

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ

sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Lê Thị P: 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 24/12/2019 (*ngày hai mươi bốn, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm mười chín*).

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 235/KLGT-PC09(MT) ngày 29/12/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 2,6696g Methamphetamine (hai phẩy sáu sáu chín sáu).

+ 01 hộp nhựa màu trắng;

+ 01 bình nhựa màu đỏ - trắng;

+ 01 hộp giấy màu trắng;

+ 01 cân điện tử nhãn hiệu APTP - 451 vỏ bên ngoài màu đen, mặt cân màu trắng;

+ 01 rổ nhựa màu đỏ;

+ 01 bật lửa màu trắng - xanh - tím;

+ 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu trắng, lắp 02 thẻ sim mạng Viettel và Mobifone;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50 vỏ bên ngoài màu xanh, có lắp 02 thẻ sim mạng Viettel và Mobifone.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

- Buộc các bị cáo Nguyễn Công N, Lê Thị P giao nộp số tiền thu lợi bất chính 7.600.000 (*bảy triệu, sáu trăm nghìn*) đồng vào ngân sách nhà nước.

3. *Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30*

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Công N, Lê Thị P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. C;
- CQTHAHS Công an H. C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình